

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO
PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2025

Số: 1982/QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

*Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng
Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2019 của
Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về thành lập, tổ chức và hoạt động
của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch
Ủy ban nhân dân Thành phố;*

*Căn cứ Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2025 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Ban Chỉ đạo
của Ủy ban nhân dân Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới
sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
1417/TTr-SKHCN ngày 16 tháng 5 năm 2025 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại
Tờ trình số 1118/TTr-SNV ngày 25 tháng 3 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế tổ chức và hoạt động
Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phát triển
khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 658/QĐ-BCĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KHCN, Bộ Công an, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- UB.MTTQ và các tổ chức CT-XH TP;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng NCTH;
- Lưu: VT, (KT-P.Loan). 02



**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Văn Được**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-BCĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025
của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo,
chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, chế độ làm việc, thông tin, báo cáo, quan hệ công tác và các điều kiện đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố (gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực, Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng Ban thường trực, Phó Trưởng Ban được sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

3. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo quy chế này, không làm thay chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố. Nhiệm vụ của các thành viên của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban phân công.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động chỉ đạo giải quyết công việc, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực phân công kịp thời, hiệu quả; báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết các nhiệm vụ được giao. Trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau thì kịp thời báo cáo, xin ý kiến Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

6. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, đúng thành phần; trường hợp vắng mặt hoặc cử người dự họp thay phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc người chủ trì cuộc họp; người dự họp thay phải đảm bảo nắm bắt được nội dung các chuyên đề Ban Chỉ đạo yêu cầu báo cáo.

Điều 3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

a) Sở Khoa học và Công nghệ là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo và Cơ quan thường trực công tác Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Công an Thành phố là Cơ quan thường trực triển khai Đề án 06.

c) Sở Nội vụ là Cơ quan thường trực công tác Cải cách hành chính.

2. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

a) Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Thường trực quyết định việc thành lập, kiện toàn 03 Tổ công tác theo từng lĩnh vực, chuyên đề về: Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Đề án 06; Cải cách hành chính để theo dõi, quản lý và tham mưu, đề xuất tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả.

b) Cơ cấu tổ chức các Tổ công tác theo từng lĩnh vực, chuyên đề gồm: Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên; Tổ trưởng tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ các thành viên Tổ công tác như sau:

- Tổ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Tổ trưởng;

- Tổ triển khai Đề án 06 do đồng chí Giám đốc Công an Thành phố làm Tổ trưởng;

- Tổ cải cách hành chính do đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ làm Tổ trưởng.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Thành phố.

2. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo những vấn đề quan trọng, liên quan đến công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Thành phố.

3. Phân công nhiệm vụ và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo. Triệu tập, chủ trì, kết luận các phiên họp, hội nghị, làm việc của Ban Chỉ đạo.

4. Quyết định những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, hoạt động và nhân sự của Ban Chỉ đạo.

5. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực hoặc Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Thường trực, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều hành, quyết định những công việc mang tính chất thường xuyên trên lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (theo lĩnh vực được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phân công phụ trách) và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt hoặc được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo sự ủy quyền, phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, trường hợp vượt quá phạm vi, quyền hạn được giao phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

3. Ký ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện theo phạm vi, nhiệm vụ được phân công.

4. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện công tác, nhiệm vụ được phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn chung của các Phó Trưởng Ban, Thành viên và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo ngành, lĩnh vực được phân công. Kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao.

2. Chủ động đổi mới, sáng tạo, đề xuất các mô hình, giải pháp, sáng kiến mới, tạo đột phá đem lại hiệu quả cao trong thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Báo cáo, đôn đốc, kiểm tra, chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 đối với ngành, lĩnh vực được giao phụ trách.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, báo cáo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực giao.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng Ban

1. Phó Trưởng Ban, Thường trực chung và Thường trực công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

a) Với vai trò Phó Trưởng ban, Thường trực chung

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo nguyên tắc:

+ Đối với các hoạt động, cuộc họp liên quan từ 02 lĩnh vực trở lên (Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Đề án 06; Cải cách hành chính);

+ Đối với các hoạt động, cuộc họp chỉ liên quan 01 lĩnh vực (Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Đề án 06; Cải cách hành chính) thì Cơ quan thường trực theo từng lĩnh vực, chuyên đề chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố chuẩn bị nội dung, tài liệu, giấy mời, thông báo truyền đạt chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Đôn đốc, kiểm tra, báo cáo đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực giao và đề xuất các giải pháp thực hiện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực.

b) Với vai trò Cơ quan thường trực công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Tham mưu Ban Chỉ đạo hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, dài hạn, các nhiệm vụ, nội dung, giải pháp, các vấn đề liên quan đến công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Thành phố; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo liên quan đến lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Thành phố; tham mưu các văn bản chỉ đạo Ban Chỉ đạo hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Tổng hợp các thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất trình Ban Chỉ đạo hoặc Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu về công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Ký ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các văn bản của Ban Chỉ đạo theo phạm vi, nhiệm vụ được phân công; các nội dung tham mưu cho Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Ký thay Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thành lập, kiện toàn Tổ công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất các mô hình, giải pháp để triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tổng hợp, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Ban Chỉ đạo.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng ban, Thường trực Đề án 06 - Giám đốc Công an Thành phố

- a) Tham mưu Ban Chỉ đạo hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, dài hạn, các nhiệm vụ, nội dung, mô hình, giải pháp, các vấn đề liên quan đến triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn Thành phố; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố chuẩn bị nội dung, tài liệu, phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến lĩnh vực về Đề án 06; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch về Đề án 06 của Thành phố; tham mưu các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến Đề án 06.

- b) Tổng hợp các thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất trình Ban Chỉ đạo hoặc Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu về Đề án 06.

- c) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất các giải pháp để triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 trên địa bàn Thành phố; tổng hợp, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác về Đề án 06.

d) Ký ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các văn bản của Ban Chỉ đạo theo phạm vi, nhiệm vụ được phân công; các nội dung tham mưu cho Ban Chỉ đạo về kiểm tra, khảo sát, đào tạo, bồi dưỡng, học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác thực hiện Đề án 06; đồng thời ký thay Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thành lập, kiện toàn Tổ công tác về Đề án 06.

đ) Yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ về Đề án 06 của Ban Chỉ đạo.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Phó Trưởng ban, Thường trực công tác Cải cách hành chính - Giám đốc Sở Nội vụ

a) Tham mưu Ban Chỉ đạo hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, dài hạn, các nhiệm vụ, nội dung, giải pháp, các vấn đề liên quan đến công tác cải cách hành chính của Thành phố; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố chuẩn bị nội dung, tài liệu, phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến lĩnh vực về cải cách hành chính; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch Chuyển đổi số của Thành phố; tham mưu các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến công tác cải cách hành chính.

b) Tổng hợp các thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất trình Ban Chỉ đạo hoặc Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu về công tác cải cách hành chính.

c) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất các giải pháp đề triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ về cải cách hành chính Thành phố; tổng hợp, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác về cải cách hành chính.

d) Ký ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các văn bản của Ban Chỉ đạo theo phạm vi, nhiệm vụ được phân công; các nội dung tham mưu cho Ban Chỉ đạo về kiểm tra, khảo sát, đào tạo, bồi dưỡng, học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác cải cách hành chính; đồng thời ký thay Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thành lập, kiện toàn Tổ về cải cách hành chính.

đ) Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo các nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của ngành, lĩnh vực quản lý trên địa bàn Thành phố.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp. Trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản (trong trường hợp cuộc họp tổ chức lấy ý kiến đối với các vấn đề lớn, các dự thảo văn bản báo cáo cấp trên). Người dự họp thay phải chịu trách nhiệm về ý kiến phát biểu tại cuộc họp.

3. Cùng các thành viên Ban Chỉ đạo xem xét, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực, cơ quan phụ trách.

4. Chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo thuộc phạm vi, trách nhiệm của sở, ban, ngành, lĩnh vực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo theo từng lĩnh vực

1. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo trong từng lĩnh vực, chuyên đề (về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Đề án 06; Cải cách hành chính) được thành lập để tham mưu giúp việc, thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phân công.

2. Tổ công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, các thành viên tham gia Tổ do Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định theo lĩnh vực, chuyên đề được phân công hoặc theo danh sách đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan. Trong trường hợp cần thiết, Tổ trưởng giúp việc Ban Chỉ đạo được trưng tập các thành viên của Tổ và mời các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tập trung trong thời gian nhất định để giúp việc Ban Chỉ đạo trong nghiên cứu, biên tập các đề án, chương trình, kế hoạch và thực hiện các nhiệm vụ khác được Ban Chỉ đạo giao. Tổ trưởng giúp việc Ban Chỉ đạo ký các thông báo, văn bản chỉ đạo, đôn đốc các thành viên Tổ thực hiện nhiệm vụ và sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị.

3. Tham mưu, đề xuất nội dung, chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị nội dung, tài liệu cuộc họp của Ban Chỉ đạo; định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất

(theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo) tổng hợp, tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo tình hình thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo lĩnh vực, chuyên đề được giao.

4. Báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Ban Chỉ đạo; tham mưu kiểm tra đột xuất công tác theo từng lĩnh vực, chuyên đề để phục vụ công tác chỉ đạo của Ban Chỉ đạo. Quan hệ công tác, phối hợp, liên lạc giữa các thành viên Tổ thông qua các cuộc họp hoặc trao đổi bằng hộp thư điện tử Thành phố.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 10. Chế độ họp và thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo họp trực tiếp hoặc trực tuyến, định kỳ 6 tháng/01 lần hoặc đột xuất theo chỉ đạo của cơ quan Trung ương hoặc Ban Chỉ đạo để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, chuyên đề, lĩnh vực theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo; đánh giá sự chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo; đánh giá chuyên sâu từng chuyên đề; xác định chương trình, kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo.

3. Khi có yêu cầu hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, lĩnh vực, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo; mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

4. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian, địa điểm làm việc và kèm theo các tài liệu liên quan.

5. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Thường trực được thể hiện bằng văn bản thông báo.

6. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo thay đổi nhân sự hoặc lý do khác thì cơ quan, đơn vị có báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực và đề xuất thay thế thành viên.

7. Trong các hoạt động, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực chung Ban Chỉ đạo hoặc Cơ quan thường trực theo từng chuyên đề, lĩnh vực có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố chuẩn bị nội dung, trình tài liệu để Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tham mưu thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cho các Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo theo các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo phân công.

2. Kinh phí hoạt động của các Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và Tổ công tác được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cho Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, Sở Nội vụ, hoặc huy động từ nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương IV

CÔNG TÁC KIỂM TRA, KHẢO SÁT CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn kiểm tra, khảo sát

1. Căn cứ vào tình hình thực tế các Cơ quan thường trực tham mưu xây dựng, kế hoạch kiểm tra, khảo sát và thành lập Đoàn kiểm tra, khảo sát theo từng chuyên đề, lĩnh vực được phân công, cụ thể: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu kiểm tra, khảo sát về công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Thành phố; Công an Thành phố chủ trì tham mưu kiểm tra, khảo sát về công tác thực hiện Đề án 06 của Thành phố; Sở Nội vụ chủ trì tham mưu kiểm tra, khảo sát về công tác Cải cách hành chính của Thành phố... Đoàn kiểm tra, khảo sát làm việc theo chế độ kiêm nhiệm đề kiểm tra, khảo sát nội dung cụ thể theo Quyết định và Kế hoạch kiểm tra, khảo sát đã đề ra, tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Được quyền yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã cung cấp các tài liệu, văn bản có liên quan đến nội dung kiểm tra, khảo sát theo quyết định.

3. Chủ động phối hợp với các Đoàn kiểm tra, khảo sát khác để thực hiện nhiệm vụ được phân công (nếu cần thiết).

4. Báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả kiểm tra, khảo sát; đề xuất hình thức xử lý các nội dung có liên quan.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

Các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Sở Khoa học và Công nghệ là Cơ quan Thường trực chung có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế này. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Cơ quan Thường trực và các thành viên Ban Chỉ đạo./.